

Số: 1329/QĐ-UBND

Hòa An, ngày 31 tháng 12 năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án dự toán điều chỉnh bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Thành phần số 3: Xử lý sạt lở cấp bách sông, suối tỉnh Cao Bằng thuộc dự án xử lý cấp bách sông suối một số tỉnh miền núi phía Bắc hộ gia đình bà Đàm Thị Oanh

### ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HÒA AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 1 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 52/2024/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi, vật nuôi là thủy sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, các công trình xây dựng gắn liền với đất khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 1963/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Hòa An;

Căn cứ Quyết định số 1537/QĐ-BNN-PCTT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt dự án: Thành phần số 3: Xử lý sạt lở cấp bách sông, suối tỉnh Cao Bằng thuộc dự án xử lý cấp bách sông suối một số tỉnh miền núi phía Bắc;

Căn cứ Quyết định số 3315/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Hòa An về việc phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng dự án: Thành phần số 3: Xử lý sạt lở cấp bách sông, suối tỉnh Cao Bằng thuộc dự án xử lý cấp bách sông suối một số tỉnh miền núi phía Bắc;

Căn cứ Quyết định số 2001/QĐ-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Hòa An về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án: Thành phần số 3: Xử lý sạt lở cấp bách sông, suối tỉnh Cao Bằng thuộc dự án xử lý cấp bách sông suối một số tỉnh miền núi phía Bắc - bà Đàm Thị Oanh, địa chỉ thường trú: xóm Thái Cường, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế xã Hòa An tại Tờ trình số 02/TTr-KT ngày 07 tháng 01 năm 2026.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt phương án, dự toán điều chỉnh bổ sung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Thành phần số 3: Xử lý sạt lở cấp bách sông, suối tỉnh Cao Bằng thuộc dự án xử lý cấp bách sông suối một số tỉnh miền núi phía Bắc - bà Đàm Thị Oanh, địa chỉ thửa đất xóm Thái Cường, xã Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: **95.785.578** đồng (bằng chữ: Chín mươi năm triệu bảy trăm tám mươi năm nghìn năm trăm bảy mươi tám đồng) cụ thể.

STT	Quyết định duyệt	Tổng giá trị đã duyệt (đồng)	Giá trị điều chỉnh	Tổng giá trị sau điều chỉnh (đồng)
1	Quyết định số 2001/QĐ-UBND ngày 12 tháng 6	91.830.034	3.955.544	95.785.578

	năm 2025 của UBND huyện Hòa An			
	<b>Tổng cộng</b>			<b>95.785.578</b>

*(có biểu phương án, dự toán chi tiết bồi thường, tái định cư kèm theo quyết định)*

2. Quyết định này điều chỉnh Căn cứ Quyết định số 2001/QĐ-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Hòa An về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án: Thành phần số 3: Xử lý sạt lở cấp bách sông, suối tỉnh Cao Bằng thuộc dự án xử lý cấp bách sông suối một số tỉnh miền núi phía Bắc - bà Đàm Thị Oanh, địa chỉ thường trú: xóm Thái Cường, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

**Lý do điều chỉnh bổ sung:** *Điều chỉnh bổ sung giá trị bồi thường tài cây cối hoa màu của bà Đàm Thị Oanh nằm trong phạm vi giải phóng mặt bằng dự án: Thành phần số 3: Xử lý sạt lở cấp bách sông, suối tỉnh Cao Bằng thuộc dự án xử lý cấp bách sông suối một số tỉnh miền núi phía Bắc.*

**Điều 2.** Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Xóm Thái Cường, xã Hòa An có trách nhiệm tổ chức niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định.

2. Phòng Kinh tế xã Hòa An có trách nhiệm:

Chủ trì tổ chức thực hiện phương án đã được phê duyệt phối hợp với xóm Thái Cường niêm yết công khai phương án điều chỉnh bổ sung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định. Hướng dẫn, giải đáp thắc mắc của người sử dụng đất về những vấn đề liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Có trách nhiệm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được Ủy ban nhân dân xã phê duyệt trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, tiếp nhận, quản lý mặt bằng và tổ chức bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư dự án để thực hiện các thủ tục tiếp theo theo quy định.

3. Các hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 có trách nhiệm:

Nhận chi trả theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được Ủy ban nhân dân xã phê duyệt và bàn giao mặt bằng cho Ban quản lý dự án và hội đồng bồi thường xã Hòa An theo đúng thời gian quy định.

Cung cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (nếu có) đối với các thửa đất bị thu hồi cho Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư và Ban quản lý dự án xã Hòa An, để thực hiện việc chỉnh lý biến động đất đai theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; Trưởng các phòng ban, Phòng Kinh tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, tỉnh Cao Bằng, Chủ tịch Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án, Giám đốc Ban quản lý dự án xã, Trưởng các phòng, ban, đơn vị liên quan, bà Đàm Thị Oanh căn cứ Quyết định thi hành.

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Hòa An có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân xã Hòa An./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Sở Nông nghiệp và MT, tỉnh Cao Bằng;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, KT<sub>(Kiên)</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đàm Thế Trang**

**DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ**

**Dự án thành phần số 3: Xử lý sạt lở cấp bách sông, suối tỉnh Cao Bằng thuộc dự án Xử lý sạt lở cấp bách sông, suối một số tỉnh Miền núi phía Bắc.**

(Kèm theo Quyết định số: 1329/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Hòa An)

ĐVT: Đồng

STT	Tên chủ hộ/ Loại tài sản	Tờ BD	Thửa đất	Đơn vị tính	Diện tích đất bồi thường	Loại TS khác- DT hỗ trợ đất	Đơn giá (đ)	Các loại hệ số			Chi tiết các khoản tiền bồi thường, hỗ trợ (đ)						Thường tiền độ bàn giao mặt bằng	Tổng cộng (đ)
								KV	HS điều chỉnh XD	Điều chỉnh giá đất (K)	Tiền bồi thường đất	Tiền bồi thường cây cối, hoa màu	Tiền bồi thường tài sản, vkt	Bồi thường về mô mã	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất	Hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm		
<b>Hộ bà: Đàm Thị Oanh</b> Căn cước công dân số 004160000180, cấp ngày 12/4/2021 Địa chỉ thường trú: Xóm Thái Cường, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng																		
	<b>Tổng</b>										0	3.955.544	0	0	0	0	0	3.955.544
A	<b>BỒI THƯỜNG</b>																	
I	<b>ĐẤT ĐAI</b>																	
B	<b>HỖ TRỢ</b>																	
II	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất (=số nhân khẩu đủ điều kiện hỗ trợ x mức hỗ trợ x số tháng)			NK														
	Tỷ lệ % mất đất nông nghiệp là 2% không được hỗ trợ theo mục b, khoản 2, Điều 14 Quyết định 14/2020/QĐ-UBND ngày 08/7/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng																	
III	<b>HỖ TRỢ KHÁC</b>																	
	Thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng			m2													0	
	Thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng đối với đất nông nghiệp là 5,000đ/m2, mức tối đa không quá 5,000,000đ/hộ.																	
C	<b>VẬT KIẾN TRÚC, CÂY CỐI HOA MÀU</b>																	
	<b>Cây cối, hoa màu</b>																	
1	Xón ta ĐK =15 cm L=5 m (08 cây)			m3		0,71	1.400.000					989.100						
2	Gỗ nhóm VI: Đk= 20cm, L= 6m, 01 cây			m3		0,19	910.000					171.444						
3	Tre 6cm<=D<10cm			cây		65	43.000					2.795.000,0						